

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Mặt bằng lãi vay sẽ duy trì mức thấp
- Cần gia tăng công cụ chính sách cho Ngân hàng Nhà nước
- VNBA: Áp dụng chữ ký số trong giao dịch ngân hàng sẽ phát sinh chi phí hàng ngàn tỷ đồng

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- CIEM: Tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2024 có thể đạt gần 7%
- Kinh tế Việt Nam 6 tháng đầu năm 2024 và dự báo năm 2024

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Chủ tịch FED cảnh báo nguy cơ từ việc giữ lãi suất cao quá lâu
- Thị trường IPO ASEAN giảm sâu

Bảng chỉ số

(Thứ Tư, ngày 10/07/2024)



Chứng khoán			
VN - INDEX	1,293.71	↑	0.79%
HNX - INDEX	245.66	↑	1.03%
DOW JONES INDUS	39,291.97	↓	-0.13%
EURO STOXX 50 PR	4,903.62	↓	-1.33%
CSI 300 INDEX	3,439.81	↑	1.12%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)			
SJC (Ng.đ/Lượng)	76.980		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	2,364.66	↑	0.11%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)			
USD/VND (BQ LNH)	24.247	↑	0.02%
DXY	105.14	↑	0.16%
EUR/USD	1.0812	↓	-0.14%
USD/JPY	161.46	↑	0.35%
USD/CNY	7.2726	↑	0.06%

Hàng hóa			
Dầu thô WTI (USD/th)	81.64	↓	-0.77%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số DXY chốt phiên 09/07 tăng 0.14% lên mốc 105.13 so với phiên giao dịch trước đó. USD tăng giá vào hôm nay sau khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) thừa nhận lạm phát đã có tiến triển nhưng không đưa ra tín hiệu rõ ràng rằng FED sắp cắt giảm lãi suất.

Chủ tịch FED cho biết, lạm phát "vẫn cao hơn" mục tiêu 2% nhưng đã cải thiện trong những tháng gần đây và "nhiều dữ liệu tốt hơn sẽ củng cố" lý do FED cần cắt giảm lãi suất. Mặc dù, đưa ra bình luận để củng cố niềm tin ngày càng tăng rằng lạm phát sẽ trở lại mục tiêu của FED, một điều kiện để nới lỏng chính sách tiền tệ nhưng không đưa ra tín hiệu rõ ràng cắt giảm lãi suất trong thời gian tới.



- Giá vàng thế giới đảo chiều tăng 0.25% lên mốc 2.364,46 USD/ounce. Kim loại quý này biến động nhẹ vào rạng phiên giao dịch 9/7 khi giới đầu tư đang chờ đợi dữ liệu lạm phát tháng 6 của Mỹ để biết thêm thông tin về đường hướng chính sách của Mỹ.

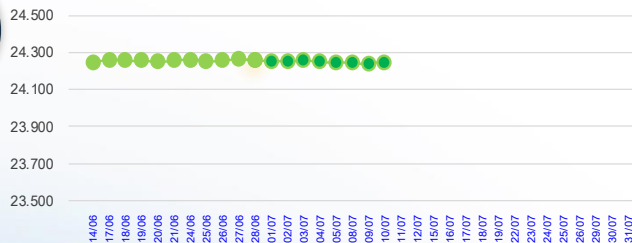


- Giá dầu Brent giảm 0.9% xuống mức 84.46 USD/thùng. Giá dầu WTI giảm 0.9% xuống mức 81.41 USD/thùng. Giá dầu giảm do bão Beryl đã tràn qua bang Texas, nơi sản xuất nhiều dầu và khí đốt tự nhiên nhất của Mỹ, gây gió mạnh và mưa lớn. Các cảng dầu buộc phải đóng cửa, hàng trăm chuyến bay bị hủy và hơn 2,7 triệu ngôi nhà và doanh nghiệp bị mất điện. Bên cạnh đó, kỳ vọng về 1 thỏa thuận ngừng bắn có thể đạt được ở Dải Gaza cũng khiến giá dầu đi xuống

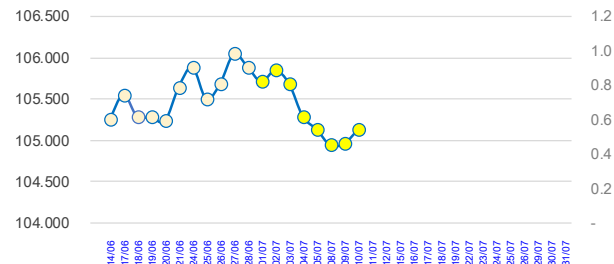
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



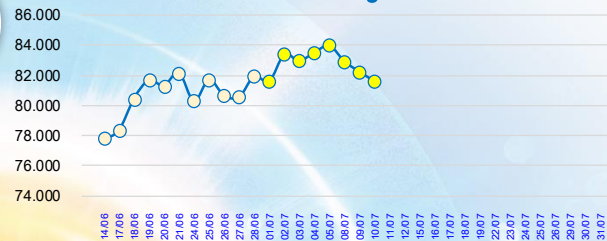
Tỷ giá trung tâm - Tháng 07/2024



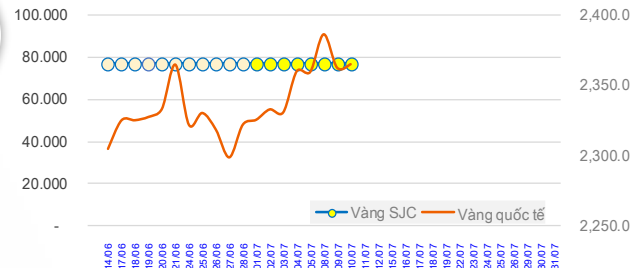
Chỉ số DXY - Tháng 07/2024



Giá dầu thô - Tháng 07/2024



Giá vàng - Tháng 07/2024



Mặt bằng lãi vay sẽ duy trì mức thấp



**LÃI SUẤT
VAY
NGÂN HÀNG**

Dù dự địa giảm lãi suất (LS) cho vay (CV) không còn nhiều khi LS huy động (HĐ) bắt đầu tăng trở lại (với mức tăng #0,5%/năm ở nhiều ngân hàng (NH) trong tháng 6). Tuy nhiên, nhận định được đưa ra từ 1 nhà phân tích tài chính, thông qua việc đẩy mạnh chuyển đổi số, đơn giản các thủ tục cho vay, tiết giảm chi phí, trong nửa cuối năm, các NH có thể sẽ giảm LS CV thêm 0,5-1%/năm để hỗ trợ doanh nghiệp (DN), thúc đẩy tăng trưởng tín dụng (TTTD) và tăng trưởng kinh tế (KT). Theo Trưởng khối CV bán lẻ, Shinhanbank Việt Nam (VN), mặt bằng LS CV sẽ duy trì ở mức thấp ít nhất từ nay đến Q.IV/2024, dù chi phí đầu vào tăng nhẹ theo LS HĐ. Tổng giám đốc ACB cho rằng, NH không thể đứng ngoài cuộc đua tăng LS HĐ nhưng chưa bao giờ cạnh tranh cho vay khốc liệt như hiện nay, nên để mở rộng được tín dụng, LS CV khó tăng. Dự báo được 1 chuyên gia tài chính - NH đưa ra, TTTD toàn hệ thống NH trong 2024 có thể chỉ #11-12%... Trong bối cảnh đó, NH nào có mức tăng trưởng tín dụng thấp 6 tháng đầu năm sẽ muốn đẩy mạnh trong các tháng còn lại. Vì vậy, có thể sự cách biệt trong bức tranh tăng trưởng giữa các tổ chức tín dụng 6 tháng đầu năm sẽ giảm dần nửa cuối năm. Tuy vậy, LS CV không nhất thiết biến động cùng chiều với LS HĐ, mà còn bởi nhiều yếu tố khác, tùy vào mục tiêu và năng lực của mỗi NH.

Cần gia tăng công cụ chính sách cho Ngân hàng Nhà nước



Hiện tại, chính sách của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vận hành chủ yếu với mục tiêu tỷ giá (FX-rate target) làm kim chỉ nam cho các vấn đề, điều hành đồng thời công cụ hành lang LS (Corridor Interest) để điều hành ở thị trường 2. Ở thị trường 1, NHNN vẫn điều hành theo room tín dụng và các tỷ lệ hệ thống. Phương án điều hành hiện tại trong môi trường TTTD thấp khiến NHNN khó có thể thực hiện các mục tiêu đã đề ra về tăng trưởng, kiểm soát tỷ giá và LS. Công cụ chính của NHNN là mua bán USD nên không phải lúc nào cũng sẵn sàng trong việc nới lỏng hay thắt chặt mà điều này gần như phụ thuộc vào môi trường bên ngoài. Chẳng hạn trong điều kiện hiện tại, khi FED chưa hạ LS, NHNN gần như hoàn toàn bị động. Về tỷ giá, trong khi cần thúc đẩy cho vay ở thị trường 1 thì lại gần như không có công cụ nào đáng kể. Trong khi thế giới bắt đầu thay đổi nhanh, chúng ta vẫn đang loay hoay với những bài toán nhiều năm chưa có lời giải thỏa đáng. Người ta vẫn nhắc về “shadow banking” (NH ngầm) với 1 ý nghĩa mang tính cực đoan, thậm chí 1 vài bên còn hiểu như 1 cách rửa tiền. Rõ ràng việc thay đổi tư duy về chuyện thâm hụt tài khóa hay NH ngầm cần nhiều thời gian. Tựu trung lại, tín dụng đã chậm năm thứ 2 liên tiếp nhưng vẫn loay hoay các vấn đề về cung tiền; đầu tư công chậm và vẫn loay hoay câu chuyện giải ngân. Đã đến lúc cần nhiều công cụ và giải pháp hơn, để trong những tình huống khó khăn, các bên điều hành có thể trực tiếp giải quyết vấn đề.

VNBA: Áp dụng chữ ký số trong giao dịch ngân hàng sẽ phát sinh chi phí hàng ngàn tỷ đồng



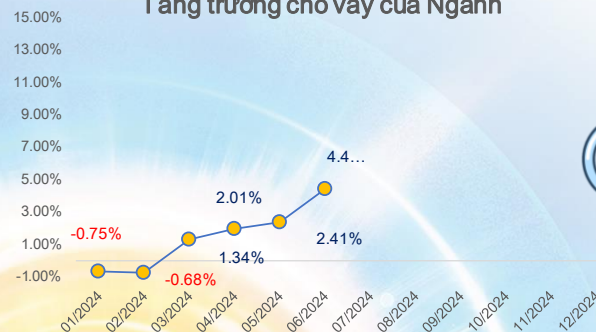
Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) vừa có công văn góp ý dự thảo Nghị định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy. Nghị định này có quy định yêu cầu người dân và doanh nghiệp (DN) phải mua chữ ký số để thực hiện các giao dịch với tổ chức tín dụng (TCTD) như nhận tiền gửi, tiền tiết kiệm, cấp tín dụng, giao dịch ngoại tệ, Tuy nhiên, VNBA cho rằng, quy định trên sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của các TCTD cũng như làm tăng chi phí cho người dân và DN. Trước hết, người dân và DN sẽ là người phải thanh toán số tiền phát sinh từ việc cấp, duy trì hiệu lực chữ ký điện tử. Đồng thời, số tiền này sẽ vô cùng lớn, lên tới hàng ngàn, hoặc thậm chí hàng chục ngàn tỷ đồng/NH. Do mức chi phí cao, NH sẽ không thể chi trả và sẽ phải thu lại từ người dân và DN, gây phản ứng, dư luận xã hội, nhất là trong bối cảnh KT còn khó khăn. Khi dự thảo Nghị định có hiệu lực, với mức chi phí khảo sát qua các DN cung cấp chữ ký số từ 550.000-1.800.000 VND/năm thì chi phí sẽ #6.600-21.600 tỷ đồng/năm. Ngoài ra, còn các chi phí liên quan như cơ sở hạ tầng, vận hành hệ thống ... Đây là mức chi phí vô cùng lớn khi tính trên quy mô toàn bộ các TCTD và sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân và DN. Điều quan ngại khi sử dụng dịch vụ chữ ký số của bên thứ 3 là liệu tổ chức này có đảm bảo độ bảo mật, sức tải của hệ thống cấp và ký số ... có đảm bảo thông suốt an toàn với số lượng giao dịch vô cùng lớn, hàng tỷ, chục tỷ giao dịch/năm (trung bình 500 giao dịch/giây) hay không.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

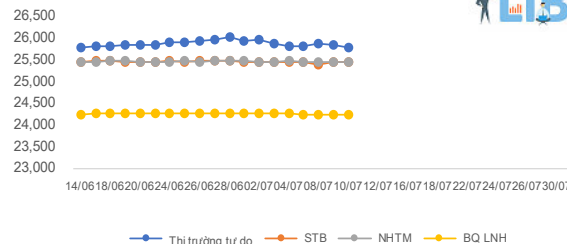
Tăng trưởng huy động của Ngành



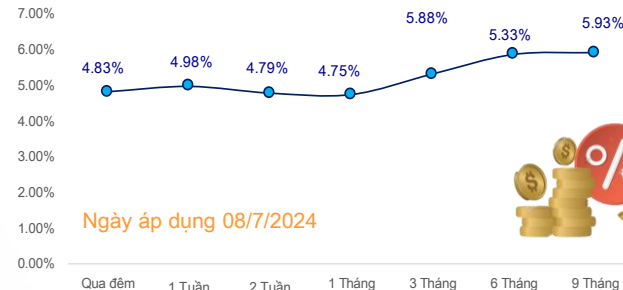
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 07/2024



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



CIEM: Tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2024 có thể đạt gần 7%



Sáng 9/7, Viện nghiên cứu quản lý KT Trung ương (CIEM) đã công bố báo cáo KT VN. Báo cáo nêu rõ, 6 tháng đầu năm, VN đã đạt được những kết quả KT - xã hội quan trọng với tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,42%, vượt mức tiềm năng (Q.I đạt mức 5,87%, Q.II đạt mức 6,93% sv cùng kỳ 2023). Các cấu phần của tổng cầu (xuất khẩu, tiêu dùng, tích lũy tài sản) đều có tăng trưởng tương đối tích cực. Ngành công nghiệp và xây dựng phục hồi, đóng góp tới 44,28% vào tốc độ tăng trưởng chung của nền KT. Chỉ số sản xuất công nghiệp của 1 số ngành công nghiệp trọng điểm cấp 2 tăng trưởng ở mức 2 con số trong 6 tháng đầu năm. Năng suất lao động đạt được 1 số kết quả tích cực. Tính theo giá hiện hành, GDP bình quân lao động có việc làm trong 6 tháng đầu năm ▲#10,2% sv cùng kỳ 2023. Trong khi đó, tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng là 4,3%, ▼0,1 điểm % sv cùng kỳ 2023. Một số DN đã bắt đầu ứng dụng AI để cải thiện hiệu quả và năng suất lao động như trong lĩnh vực thương mại điện tử, đồ họa chuyên nghiệp,... CIEM đã đưa ra 2 kịch bản cập nhật dự báo KT vĩ mô trong 2024: Kịch bản 1 - Tăng trưởng GDP dự báo đạt 6,55%, với giả thiết các yếu tố KT thế giới tiếp tục duy trì phù hợp với đánh giá của các tổ chức quốc tế và VN duy trì nỗ lực chính sách tương tự như đề ra trong nửa đầu năm. Kịch bản 2 - Tăng trưởng GDP dự báo ở mức 6,95%. Với giả thiết bối cảnh KT thế giới có 1 số chuyển biến tích cực hơn. Ngoài ra, VN thực hiện hiệu quả các giải pháp cải cách và điều hành KT, qua đó giúp đạt kết quả tối đa về giải ngân/hấp thụ đầu tư công và tín dụng, tăng năng suất lao động, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Kinh tế Việt Nam 6 tháng đầu năm 2024 và dự báo năm 2024

Bảng 1: Dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam 6 tháng và cả năm 2024 (KB cơ sở, % YoY)

Lĩnh vực	TH 2023	Dự báo năm 2024					
		Q1	Q2	6T	DB Q3	DB Q4	DB 2024
Nông, Lâm nghiệp, Thủy sản	3,83	2,98	3,34	3,38	3,3-3,4	3,4-3,5	3,2-3,4
Công nghiệp và Xây dựng	3,74	6,28	8,29	7,51	7,1-7,3	7,3-7,6	7,2-7,5
- Công nghiệp	3,02	6,18	8,55	7,54	6,3-6,8	6,5-7,0	7,3-7,6
- Xây dựng	7,06	6,83	7,07	7,34	7,3-7,8	7,6-8,2	7,1-7,3
Dịch vụ	6,82	6,12	7,06	6,64	6,6-6,8	7,0-7,2	6,9-7,1
Tăng trưởng GDP	5,05	5,66	6,93	6,42	6,2-6,3	6,7-6,8	6,3-6,5

Theo Báo cáo KT VN 6 tháng đầu năm 2024 và dự báo cả năm của TS.Cấn Văn Lực và Nhóm tác giả Viện Đào tạo & Nghiên cứu BIDV vừa công bố: Về tăng trưởng GDP, trong bối cảnh quốc tế như nêu trên cùng với kết quả tăng trưởng khả quan của 6 tháng đầu năm, môi trường pháp lý ngày càng được hoàn thiện, các động lực tăng trưởng được khai thác, phát huy hiệu quả cao hơn; KT vĩ mô tiếp tục duy trì ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm, niềm tin DN và người dân được củng cố; tăng trưởng KT VN 6 tháng cuối năm có khả năng đạt 6,3-6,8% và cả năm có thể đạt 6,3-6,5% (kịch bản cơ sở), đạt cận trên mục tiêu do Quốc hội và Chính phủ đề ra, hoặc có thể khả quan hơn, 6,5-6,7% (kịch bản tích cực). Trong đó, tăng lương cơ sở có thể khiến GDP tăng thêm 0,3-0,5 điểm %, lạm phát tăng thêm 0,2-0,3 điểm % trong 2024 và có thể cao hơn trong 2025-2026. Về lạm phát, áp lực lạm phát 6 tháng cuối năm dự báo sẽ ở mức cao hơn cùng kỳ 2023 do yếu tố chi phí đẩy (đặc biệt là giá năng lượng, giá nguyên vật liệu, chi phí logistics còn ở mức cao; việc điều chỉnh giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý như tiền điện, học phí, tăng lương cơ sở, lương tối thiểu vùng theo lộ trình từ ngày 1/7/2024...) và cả yếu tố cầu kéo (cung tiền dự báo tăng cao hơn cùng với đà phục hồi KT). Tuy nhiên, lạm phát 2024 sẽ vẫn trong tầm kiểm soát và không đáng quan ngại (CPI bình quân $\uparrow$ 3,8-4,2% theo kịch bản cơ sở) nhờ tác động cộng hưởng của các yếu tố hỗ trợ kiềm chế lạm phát (như giá cả và lạm phát toàn cầu đang hạ nhiệt, giá dầu dự báo đi ngang, ở mức tương đương 2023, cung tiền tăng nhưng vòng quay tiền còn chậm, #0,7-0,9 lần, áp lực tỷ giá giảm dần và phối hợp chính sách ngày càng tốt hơn).

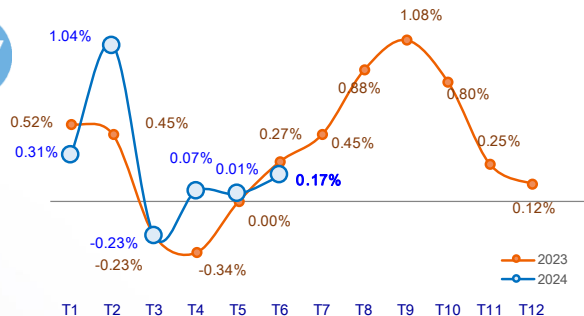
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



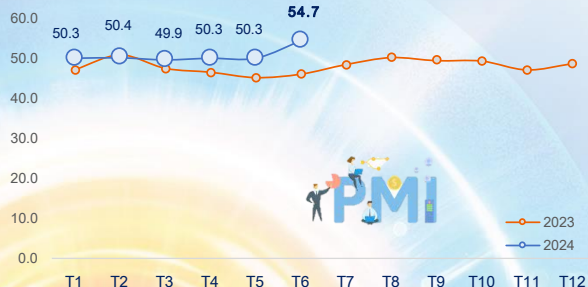
GDP năm 2023 - 2024



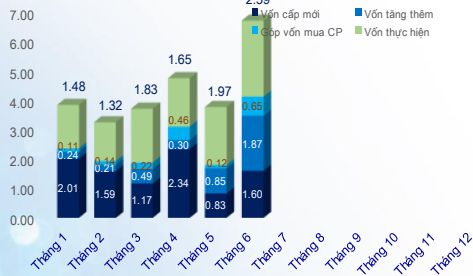
CPI năm 2023-2024



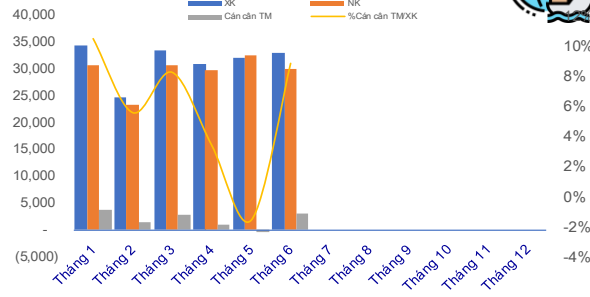
PMI năm 2023 - 2024



Vốn FDI năm 2024



Xuất - Nhập khẩu năm 2024



Chủ tịch FED cảnh báo nguy cơ từ việc giữ lãi suất cao quá lâu



Trong bài phát biểu chuẩn bị cho cuộc điều trần 2 ngày tại Capitol Hill vào tuần này, Chủ tịch FED cho biết, nền KT và thị trường lao động vẫn còn mạnh, dù có 1 số dấu hiệu hạ nhiệt gần đây. “Xét đến các tiến triển trong việc hạ nhiệt lạm phát và thị trường lao động trong 2 năm qua, lạm phát cao không phải là rủi ro duy nhất mà chúng ta đang đối mặt... Rủi ro khác là nới lỏng hạn chế chính sách quá trễ hoặc quá ít có thể làm suy yếu hoạt động KT và việc làm 1 cách không cần thiết”. Nhận định trên trùng với thời điểm kỷ niệm 1 năm từ lần cuối cùng Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMC) tăng LS. LS vay qua đêm của FED đang ở mức 5,25-5,50%, là mức đỉnh trong 23 năm. Thị trường kỳ vọng FED sẽ bắt đầu giảm LS vào tháng 9 và có thể tiếp tục giảm thêm 0,25 điểm % vào cuối năm. Tuy nhiên, các thành viên FOMC tại cuộc họp tháng 6 cho biết chỉ có 1 lần giảm duy nhất trong 2024. Những ngày gần đây, Chủ tịch FED và các đồng nghiệp nhận thấy dữ liệu lạm phát đã có 1 số dấu hiệu khả quan. Lạm phát tính theo chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) mà FED ưa thích ở mức 2,6% vào tháng 5, hạ nhiệt đáng kể từ mức đỉnh trên 7% vào tháng 6/2022. “Sau 1 giai đoạn không có tiến triển về lạm phát vào đầu năm, các dữ liệu gần đây nhất đã cho thấy 1 số tiến triển nhẹ. Dữ liệu tốt hơn sẽ củng cố niềm tin của chúng tôi rằng lạm phát đang di chuyển về mức 2% một cách bền vững”. Tuyên bố trên là 1 phần của các cập nhật bán niên về chính sách tiền tệ theo yêu cầu của Quốc hội Mỹ.

Thị trường IPO ASEAN giảm sâu

IPO performance in South-east Asia

2024 H1	Malaysia	Thailand	Indonesia	Philippines	Vietnam	Singapore	TOTAL
IPO amount raised (US\$ million)	450	427	248	194	37	20	1,376
	33%	31%	18%	14%	3%	1%	100%
IPO market capitalisation (US\$ million)	1,521	1,795	1,225	930	136	173	5,780
	26%	32%	21%	16%	2%	3%	100%
Number of IPOs	21	17	25	2	1	1	67
	31%	25%	37%	3%	2%	2%	100%

Báo cáo Deloitte, phát hành ngày 4/7 cho biết, số lượng công ty lên sàn chứng khoán ở ASEAN trong nửa đầu năm nay **↓21,2%** sv cùng kỳ 2023, xuống còn 67. Tổng vốn hóa thị trường của 67 công ty này khi tiến hành IPO đạt 5,8 tỷ USD, **↓71%** sv cách đây 1 năm. Trong khi đó, lượng vốn mà các công ty huy động được IPO **↓53,3%** xuống 1,4 tỷ USD. Chỉ có 1 thương vụ IPO lớn là Thai Credit Bank của Thái Lan huy động được hơn 208 triệu USD, dựa trên mức định giá 1 tỷ USD. Cùng kỳ 2023, ASEAN có 3 thương vụ IPO lớn, mỗi thương vụ huy động được hơn 600 triệu USD. Diễn biến trên đánh dấu xu hướng suy giảm nối dài kể từ nửa cuối năm 2022. Tâm lý trên thị trường IPO của khu vực đang chùng xuống trong bối cảnh nhà đầu tư và các ứng cử viên IPO tiếp tục thận trọng trước các yếu tố KT vĩ mô bất lợi. Các nhà phân tích của Deloitte cảnh báo, LS cao có thể tiếp tục kéo dài trong những tháng còn lại của 2024 khi các chính phủ tập trung giải quyết mối lo ngại lạm phát. Trong bối cảnh đó, nhà đầu tư sẽ hướng đến những công ty có lợi nhuận đã được chứng minh và dòng tiền bền vững thay vì mô hình kinh doanh tăng trưởng bằng mọi giá mà nhiều công ty theo đuổi trong 2020-2022.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2024	2024
World Bank	2,6%	2,7%
IMF	3,1%	3,2%
OECD	3,1%	3,2%
UNCTAD		



	2024	2025
World Bank	5,5%	6,0%
ADB	6,0%	6,2%
OECD	5,9%	
IMF	5,8%	6,5%
UOB	6,0%	
HSBC	6,3%	
Standard Chartered Bank	6,0%	
VNDirect		

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính - NH

<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/mat-bang-lai-vay-se-duy-tri-muc-thap-post348962.html>
<https://vietstock.vn/2024/07/can-gia-tang-cong-cu-chinh-sach-cho-ngan-hang-nha-nuoc-761-1205388.htm>
<https://vietnambiz.vn/vnba-ap-dung-chu-ky-so-trong-giao-dich-ngan-hang-se-phat-sinh-chi-phi-hang-nghin-ty-dong-202479145323522.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/ciem-tang-truong-gdp-cua-viet-nam-nam-2024-co-the-dat-gan-7-2024791073835.htm>
<https://cafef.vn/kinh-te-viet-nam-6-thang-dau-nam-2024-va-du-bao-nam-2024-18824070911233075.chn>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietstock.vn/2024/07/chu-tich-fed-canh-bao-nguy-co-tu-viec-giu-lai-suat-cao-qua-lau-775-1206119.htm>
<https://vietstock.vn/2024/07/thi-truong-ipo-dong-nam-a-giam-sau-773-1205692.htm>